

Bản án số: 86/2024/HS-PT

Ngày: 19 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Ông Lâm Bách.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Quảng Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Bùi Quảng Đ, sinh năm 1982 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Khắc M và bà Nguyễn Thị L. Có vợ là bà Nguyễn Thị Kim T (Đã chết) và 01 người con, sinh năm 2005.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang chấp hành lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/01/2024, Bùi Quảng Đ có sử dụng rượu đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85D1 – 742.53 từ thôn P, xã P, huyện N đến huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để đi làm thuê.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô nói trên theo hướng từ P đi Đ, đến đoạn đường K + H5 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, đây là đoạn đường có gờ giảm tốc màu vàng cảnh báo nguy hiểm. Lúc này, phía trước Đ khoảng 20m có bà Ngô Thị B (sinh năm 1964, cư trú tại thôn T, xã L, huyện N) điều khiển xe mô tô biển số 54X4 – 3874 đang lưu thông cùng chiều. Bà B điều khiển xe chuyển hướng từ phải sang trái nhưng không có tín hiệu chuyển hướng. Do Đ điều khiển xe với tốc độ cao, không giảm tốc độ khi đi qua đoạn đường có gờ giảm tốc, có sử dụng rượu và thiếu quan sát, dẫn đến việc Đ điều khiển xe về bên trái theo chiều đi của Đại để tránh bà B nhưng không được nên Đ đã tông vào bên trái xe của bà B. Hậu quả làm cho bà B và xe mô tô của bà B cùng ngã xuống đường, Đ và xe mô tô của Đ bị văng ra phía trước khoảng hơn 30m. Bà B và Đ cùng bị thương, được đưa đi điều trị, cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Ngày 12/01/2024 bà Ngô Thị B tử vong.

Tại Biên bản đo nồng độ cồn vào lúc 17 giờ 40 phút, ngày 11/01/2024 của Phòng C Công an tỉnh N đối với Bùi Quang Đ thể hiện: Bùi Quang Đ có nồng độ cồn là 0,861 miligram/01 lít khí thở.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập hồi 08 giờ ngày 12/01/2024 thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn là KM 235 + H5 Quốc lộ B, thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, có các gờ giảm tốc màu vàng, chiều rộng mặt đường 11m, có vạch kẻ màu vàng đứt quãng giữa đường, chia thành 02 làn đường riêng biệt; chiều rộng làn đường bên phải hướng P đi Đ là 5,05m. Lấy mép đường nhựa bên phải hướng Phan Rang đi Đ, đồng thời là hướng khám nghiệm.

Tại hiện trường có các đồ vật, dấu vết để lại trên mặt đường được đánh số theo vị trí, lần lượt là:

- Vị trí số 01: Dấu vết chà không liên tục, chiều dài 2,60m, đầu vết chà vào lề chuẩn là 4,70m, cuối vết chà vào lề chuẩn là 4,20m.

- Vị trí số 02: Xe mô tô biển số 54X4 – 3874 nằm nghiêng về bên phải, đầu xe hướng P, đuôi xe hướng Đ, trục bánh xe trước vào lề chuẩn 3,80m, trục bánh xe trước cách cuối vết chà 1 là 1,90m, trục bánh xe sau vào lề chuẩn là 3,90m.

- Vị trí số 03: Vết cày không liên tục có chiều dài 0,60m, đầu vết cày chà vào lề chuẩn là 10,40m, cuối vết cày chà vào lề chuẩn là 9,90m.

- Vị trí số 04: Xe mô tô 85D1 – 74253 nằm nghiêng bên phải, đầu xe hướng Đ, đuôi xe hướng P, trục bánh xe trước cách trục bánh xe sau mô tô 54X4 – 3873 là 34,35m, trục bánh xe sau cách cuối vết cày chà là 02m, cách lề chuẩn là 9,90m.

- Vị trí số 05: Vết máu có kích thước (50 x 40)cm, nằm trên mặt đường nhựa cách trục bánh trước xe mô tô 85D1 – 74253 là 0,60m.

Kết luận giám định tử thi số 15/KLGĐTT-TTGĐYK-PY ngày 17/01/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

- Kết quả khám nghiệm: Bà Ngô Thị B bị đa tổn thương cơ thể, khối u vùng đầu, hai mũi có dịch đỏ chảy ra.

- Nguyên nhân chết: Gia đình không đồng ý cho giải phẫu để khám trong nên khám ngoài không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 14/2024/TB-TA ngày 02/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

- Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quảng Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Quảng Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo.

- Ngày 13/8/2024, bị cáo Bùi Quảng Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 21/10/2024, bị cáo Bùi Quảng Đ nộp thêm 01 đơn kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo; 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án phạt tù treo của những người đại diện hợp pháp của bị hại chị Lê Thị Hằng N, chị Lê Thị Hằng M1, anh Lê Thanh T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Quảng Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Quảng Đ là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo Bùi Quảng Đ 15 (mười lăm) tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, tuy nhiên tình tiết giảm nhẹ này đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quảng Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Bùi Quang Đ kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Quang Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, sau khi sử dụng rượu, Bùi Quang Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85D1 - 742.53 theo hướng từ P đi Đ. Đến đoạn đường KM235 + H5 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là đoạn đường có gờ giảm tốc màu vàng cảnh báo nguy hiểm nhưng Đ vẫn không giảm tốc độ. Lúc này, bà Ngô Thị B (sinh năm 1964, cư trú tại thôn T, xã L, huyện N) đang điều khiển xe mô tô biển số 54X4 - 3874 cùng chiều lưu thông với Đ. Bà B điều khiển xe chuyển hướng từ phải sang trái nhưng không có tín hiệu chuyển hướng. Do không giảm tốc độ và thiếu quan sát nên Đ đã tông vào bên trái xe của bà B. Bà B và Đ cùng bị thương, được đưa đi điều trị, cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Ngày 12/01/2024 bà Ngô Thị B tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Bùi Quang Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Quang Đ. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[3.1] Mặc dù có giấy phép lái xe theo quy định nhưng khi tham gia giao thông bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019, cụ thể: sau khi đã sử dụng rượu nhưng bị cáo vẫn điều khiển mô tô dẫn đến thiếu tỉnh táo và do không chú ý quan sát nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do bà Ngô Thị B điều khiển phía trước cùng chiều. Xét về lỗi, bà B điều khiển xe chuyển hướng từ phải sang trái nhưng không có tín hiệu chuyển hướng là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ do đó bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này.

[3.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình; con đẻ của bị cáo đang thực hiện nghĩa vụ quân sự; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi, đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ mức án 15 tháng tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3.3] Tuy nhiên, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh

gia đình khó khăn, vợ bị cáo đã chết, bản thân bị cáo hiện đang đi làm thuê và chỉ có 01 người con đang phục vụ trong quân đội; đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, lỗi xảy ra tai nạn là lỗi hỗn hợp. Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Bùi Quảng Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quảng Đ.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HS-ST ngày 29/7/2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 14/2024/TB-TA ngày 02/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Quảng Đ.

2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quảng Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quảng Đ 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 19 - 11- 2024).

Giao bị cáo Bùi Quảng Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quảng Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 19 - 11 - 2024).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Đ).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh